

Số: 325/2024/QĐST-HNGĐ

Sơn Dương, ngày 27 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 429/2024/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2024 về việc “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị H** - Sinh năm: 1994.

Địa chỉ: **Thôn B, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.**

Bị đơn: Anh **Trần Hải A** - Sinh năm: 1991.

Địa chỉ: **Thôn B, xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1, khoản 2 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; khoản 2 Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 6 Điều 19; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Phạm Thị H** và anh **Trần Hải A**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị **Phạm Thị H** và anh **Trần Hải A** thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số: 07/2014, quyền số: 01/2012 tại Ủy ban nhân dân xã **T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang**).

- **Về con chung:** Chị **Phạm Thị H** và anh **Trần Hải A** thoả thuận nhất trí giao cháu **Trần Phạm Minh A1** - Sinh ngày: 21/3/2015 và cháu **Trần Hoàng S** – Sinh ngày: 05/7/2017 cho chị **Phạm Thị H** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo

dục đến khi cháu **Minh A1** và cháu **S** trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, kể từ ngày 18/9/2024.

Về phân cấp dưỡng nuôi con: Chị **Phạm Thị H** và anh **Trần Hải A** tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh **Trần Hải A** không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trên cơ sở lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- **Về tài sản chung và công nợ:** Chị **Phạm Thị H** và anh **Trần Hải A** cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị **Phạm Thị H** và anh **Trần Hải A** thỏa thuận nhất trí để chị **Phạm Thị H** chịu 150.000đ án phí sơ thẩm ly hôn được khấu trừ vào số tiền 300.000đ theo biên lai ký hiệu: BLTU/24, số: 0001395 nộp ngày 18/9/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị **Phạm Thị H** 150.000đ tiền chênh lệch tạm ứng án phí.

Anh **Trần Hải A** không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Tân Trào (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Việt Cường